

BÀI 1: Đọc và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 8

Trong gia đình, người mà Nam gần gũi và thân thiết nhất không phải là bố, mẹ, ông, bà mà là anh trai Nam. Anh trai Nam tên là Sơn. Năm nay, anh ấy 24 tuổi. Anh Sơn cao nhưng hơi gầy. Anh ấy có vầng trán cao và chiếc mũi thẳng. Anh Sơn không chỉ đẹp trai mà còn học rất giỏi. Anh Sơn học tốt cả văn, toán, lí, hóa nhưng môn học mà anh Sơn học giỏi nhất là toán. Suốt mười hai năm học, anh Sơn đều đạt giải học sinh giỏi toán. Trong nhà Nam, khắp nơi đều treo bằng khen của anh Sơn.

Anh Sơn rất thích chơi thể thao. Anh có thể chơi bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn nhưng môn thể thao anh yêu thích nhất là bóng đá. Ước mơ của anh ấy là trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp.

Lúc nhỏ, mỗi buổi chiều đi học về, anh Sơn lại cùng các bạn trong xóm đi đá bóng. Bất cứ trận bóng đá nào có anh Sơn tham gia, đội nhà đều chiến thắng. Năm 12 tuổi, anh Sơn đã từng tham gia thi đấu Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng toàn quốc và cùng đội bóng của anh đạt huy chương bạc. Khi học đại học, anh Sơn tham gia thi đấu Giải bóng đá Thanh niên sinh viên Việt Nam ba năm liền và đều cùng đồng đội 2 lần đạt huy chương bạc, 1 lần đạt huy chương vàng.

Hiện nay, anh Sơn đã trở thành cầu thủ của Câu lạc bộ Công an Hà Nội. Anh Sơn đã từng cùng Câu lạc bộ Công an Hà Nội 2 lần vô địch V-league, 3 lần giành ngôi á quân, 1 lần vô địch Cúp quốc gia, 1 lần vô địch Siêu cúp bóng đá Việt Nam,... Anh rất ít khi về nhà bởi anh thường xuyên thi đấu cho câu lạc bộ. Mọi người trong gia đình Nam đều rất tự hào về anh Sơn.

Câu 1: Trong gia đình, người mà Nam gần gũi, thân thiết nhất là ai?

- A. bố, mẹ Nam
- B. ông, bà Nam
- C. anh trai Nam
- D. chị gái Nam

Câu 2: Dáng người anh Sơn thế nào?

- A. cao, to
- B. cao, hơi gầy
- C. cao, rất gầy
- D. thấp, béo

Câu 3: Anh Sơn học giỏi nhất môn nào?

- A. môn toán

- B. môn văn
- C. môn lí
- D. môn hóa

Câu 4: Môn thể thao anh Sơn yêu thích nhất là môn nào?

- A. bóng chuyền
- B. bóng rổ
- C. bóng bàn
- D. bóng đá

Câu 5: Ước mơ của anh Sơn là gì?

- A. trở thành một học sinh giỏi hóa
- B. trở thành một học sinh giỏi toán
- C. trở thành một vận động viên chuyên nghiệp
- D. trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp

Câu 6: Năm 12 tuổi, anh Sơn đã từng tham gia thi đấu giải nào?

- A. Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng thị xã
- B. Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng thành phố
- C. Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng toàn quốc
- D. Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng khu vực

Câu 7: Khi học đại học, thành tích bóng đá cao nhất của anh Sơn là gì?

- A. đạt huy chương vàng
- B. đạt huy chương bạc
- C. đạt huy chương đồng
- D. đạt huy chương danh dự

Câu 8: Anh Sơn đã cùng Câu lạc bộ Công an Hà Nội vô địch tất cả mấy lần?

- A. 2 lần
- B. 3 lần
- C. 4 lần
- D. 5 lần

Bài 2. Đọc và trả lời câu hỏi từ 9 đến 16

Đi lễ chùa đầu năm là một phong tục truyền thống của người Việt Nam. Ngoài việc đến chùa dâng hương, viết sớ nguyện cầu, với nhiều người, đây còn là dịp để ngắm cảnh, du xuân, giúp tâm hồn thanh tịnh, thư thái để bắt đầu một năm mới may mắn và *suôn sẻ*.

Theo phong tục, người Việt thường chuẩn bị lễ vật chu đáo để dâng lên Đức Phật và các vị thần linh trong chùa. Lễ vật có thể gồm hương, hoa, trái cây, bánh kẹo hoặc mâm cỗ đơn giản. Đặc biệt, khi đi lễ chùa, tấm lòng thành kính luôn được coi trọng hơn giá trị vật chất của lễ vật. Văn hóa lễ chùa đầu năm ở miền Bắc, miền Trung và miền Nam đều mang giá trị tâm linh sâu sắc, nhưng do đặc điểm lịch sử, văn hóa và phong tục, mỗi miền lại có những nét đặc trưng riêng biệt.

Người miền Bắc thường đi lễ chùa kết hợp du xuân, khám phá cảnh đẹp thiên nhiên. Họ đi chùa cầu sức khỏe, bình an và những điều may mắn trong cuộc sống. Việc chuẩn bị lễ vật giản dị nhưng mang đậm tính truyền thống như: chuối xanh, bưởi, trầu cau và tiền vàng mã. Ngoài cầu sức khỏe và bình an, người dân miền Bắc còn đặc biệt quan tâm đến việc xin chữ đầu năm từ các ông đồ để cầu mong cả năm hanh thông, thuận lợi, thể hiện ước vọng về sự thành công và tri thức.

Người miền Trung thường đi lễ chùa để cầu mong sự che chở, bảo hộ của thần linh trước thiên tai, khắc nghiệt của thời tiết. Lễ vật thường bao gồm: hương, hoa, bánh trái và các món ăn truyền thống như bánh tét, bánh in. Người miền Nam đi lễ chùa đầu năm với tâm thế thoải mái, phóng khoáng. Lễ vật gồm các loại trái cây phổ biến như: măng cầu, dừa, đu đủ, xoài, và cả các món mặn. Người miền Nam thường không chỉ cầu bình an, sức khỏe mà còn cầu tài lộc và sự thịnh vượng trong công việc, kinh doanh. Việc xin lộc, rút xăm, hoặc xin nước thánh cũng rất phổ biến tại các chùa lớn. Không khí lễ chùa ở miền Nam thường nhộn nhịp và sôi động hơn. Ngoài việc hành lễ, các chùa còn tổ chức phát lộc, múa lân, múa rồng hoặc các hoạt động văn hóa vui tươi khác, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán.

(Theo Thị trường tài chính và tiền tệ.vn)

Câu 9. Người Việt thường chuẩn bị những lễ vật gì khi đi lễ chùa?

- A. hương, hoa, trái cây, xôi, cá
- B. hương, hoa, trái cây, thủ lợn
- C. hương, hoa, trái cây, bánh kẹo
- D. hương, hoa, trái cây, trà sữa

Câu 10. Từ nào có thể thay thế cho từ in đậm “suôn sẻ” (dòng 3)?

- A. thuận lợi
- B. khó khăn
- C. vất vả
- D. gian nan

Câu 11. Khi đi lễ chùa, điều gì được coi trọng hơn giá trị vật chất của lễ vật?

- A. tâm hồn thanh tịnh
- B. tấm lòng thành kính
- C. sự buồn bã
- D. sự vui vẻ

Câu 12. Thông tin nào KHÔNG đúng với nội dung bài đọc?

- A. Người Việt đi chùa để dâng hương, cầu nguyện, ngắm cảnh.
- B. Khi đi lễ chùa, người Việt chuẩn bị lễ vật chu đáo.
- C. Người miền Trung thường xin chữ đầu năm từ các ông đồ.
- D. Không khí lễ chùa ở miền Nam thường nhộn nhịp, sôi động.

Câu 13. Từ in đậm “**Họ**” (dòng 11) nói đến những ai?

- A. người dân miền Bắc
- B. người dân miền Nam
- C. người dân Việt Nam
- D. người dân miền Trung

Câu 14. Việc xin chữ đầu năm thể hiện ước vọng về điều gì?

- A. bình an và sức khỏe
- B. sức khỏe và tài lộc
- C. sự thịnh vượng trong công việc kinh doanh
- D. sự thành công và tri thức

Câu 15. Người miền Nam đi lễ chùa đầu năm với tâm thế gì?

- A. trầm tư
- B. phấn khởi
- C. thoải mái, phóng khoáng
- D. buồn bã

Câu 16. Nội dung chính của bài viết nói về vấn đề gì?

- A. Phong tục đi lễ chùa đầu năm của người miền Bắc.
- B. Phong tục đi lễ chùa đầu năm của người Việt Nam.
- C. Phong tục đi lễ chùa đầu năm của người miền Trung.
- D. Phong tục đi lễ chùa đầu năm của người miền Nam.

Bài 3. Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 17 đến câu hỏi 24

Dinh dưỡng hợp lý và những điều cần chú ý trong ngày Tết

Ngày Tết, thời gian nghỉ ngơi nhiều hơn, nhu cầu năng lượng ít hơn nhưng trên thực tế, chúng ta

lại thường nạp thêm nhiều năng lượng hơn so với ngày thường, với nhiều loại thực phẩm có năng lượng cao, chứa nhiều đường, chất béo, chất đạm động vật từ các loại thịt, cá, trong khi lượng rau, củ, quả thì hầu như không đạt yêu cầu tối thiểu của WHO là 400 g/ngày. Bên cạnh đó, việc ăn uống trong dịp Tết thường không được điều độ, không đúng bữa, số bữa ăn thường nhiều hơn ngày thường... dẫn đến khẩu phần ăn mất cân đối. Đây chính là thủ phạm gây tăng cân, gia tăng các bệnh như gút, cao huyết áp...

Để đảm bảo dinh dưỡng hợp lý trong dịp Tết, chúng ta nên thực hiện các nguyên tắc cơ bản sau đây:

Cân đối khẩu phần ăn. Mỗi người sẽ có khẩu phần ăn riêng phù hợp với cơ thể của mình, nhưng phải bao gồm đầy đủ 6 nhóm thức ăn. Đặc biệt, ngày Tết nên tăng cường thêm rau xanh, hoa quả tươi để cân bằng năng lượng cho cơ thể. Nhu cầu năng lượng trung bình của người trưởng thành là 50 kcal/kg trọng lượng cơ thể/ngày, của trẻ em là 100 kcal/kg trọng lượng cơ thể/ngày. Không nên ăn nhiều các loại thức ăn chứa nhiều muối như các loại thực phẩm khô, đồ ăn sẵn.

Ăn uống điều độ. Nên ăn đủ 3 bữa chính hàng ngày, không nên bỏ bữa. Nếu ăn nhiều hơn 3 bữa trong ngày thì nên ăn ít, chia nhỏ bữa ăn. Hạn chế ăn bánh mứt kẹo, nước ngọt, rượu bia vì những chất này dễ gây đầy bụng, khó tiêu, nhiều nguy cơ về tim mạch.

Bảo đảm vệ sinh và an toàn thực phẩm

Tuyệt đối không được dùng thực phẩm ôi thiu, có dấu hiệu hỏng hoặc biến chất. Với người già, các chức năng tiêu hóa, tuần hoàn đã bị lão hóa, suy giảm hoạt động, do vậy nên dùng các loại thức ăn nhẹ, dễ tiêu hóa như các loại rau xanh, cơm, hạt ngũ cốc, hạn chế dùng các loại thịt đỏ như thịt bò, thịt trâu và thức ăn chế biến sẵn. Người già nên nhai thật kỹ, không nên chan canh vào cơm vì khó nhai nhuyến, gây cảm giác no giả tạo; nên chia thành nhiều bữa nhỏ trong ngày. Đối với trẻ em, cố gắng duy trì các bữa ăn chính một cách đúng giờ, bổ sung đủ nước, nhiều rau xanh và trái cây tươi, hạn chế sử dụng các loại đồ uống quá ngọt, có ga. Với những người mắc bệnh béo phì, tim mạch, gút, tiểu đường, dạ dày, cần tránh dùng những thực phẩm chứa nhiều gia vị, có hàm lượng chất đạm, chất béo cao, tuyệt đối không dùng rượu bia và nước ngọt có ga.

(Nguồn: “Dinh dưỡng hợp lý và những điều cần chú ý trong ngày Tết”, SH, Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam, số 1, năm 2018)

Câu 17. Nội dung chính được văn bản đề cập là gì?

- A. Chế độ dinh dưỡng hợp lý trong ngày Tết
- B. Những loại thực phẩm có lợi cho tiêu hóa
- C. Những bài thuốc quý cho bệnh nhân
- D. Những loại thực phẩm gia tăng nguy cơ béo phì

Câu 18. Dòng nào nêu KHÔNG ĐÚNG nguyên nhân gây tăng cân trong ngày Tết?

- A. Việc ăn uống không được điều độ
- B. Ăn uống không đúng bữa
- C. Số bữa ăn thường nhiều hơn ngày thường
- D. Khẩu phần ăn cân đối

Câu 19. Theo Tổ chức Y tế thế giới, mỗi người cần bổ sung ít nhất bao nhiêu lượng rau củ mỗi ngày?

- A. 300g
- B. 400g
- C. 500g
- D. 600g

Câu 20. Theo văn bản, dinh dưỡng hợp lý và cân bằng phải đảm bảo cung cấp cho cơ thể mấy nhóm thức ăn?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 21. Lời khuyên nào dưới đây dành cho người già là KHÔNG ĐÚNG ?

- A. nên dùng các loại thức ăn nhẹ, dễ tiêu hóa
- B. hạn chế dùng các loại thịt đỏ
- C. không nên chan canh vào cơm
- D. không nên chia thành nhiều bữa nhỏ trong ngày

Câu 22. Theo văn bản, đối tượng nào tuyệt đối không được dùng rượu bia và nước ngọt có ga?

- A. người già
- B. trẻ em
- C. người mắc bệnh béo phì, tim mạch,...
- D. người mắc bệnh tiêu hóa

Câu 23. Khi chọn thực phẩm trong ngày Tết cần chú ý điều gì?

- A. Không dùng thực phẩm ôi thiu, có dấu hiệu hỏng hoặc biến chất
- B. Cần ăn rau quả hàng ngày
- C. Cho trẻ bú mẹ trong vòng 36 tháng đầu
- D. Tăng cường hoạt động thể lực

Câu 24. Đâu KHÔNG phải là lời khuyên cần đảm bảo dinh dưỡng hợp lý trong dịp Tết?

- A. Bỏ các loại đồ ăn chế biến sẵn
- B. Ăn uống điều độ
- C. Chú ý vệ sinh thực phẩm
- D. Cân đối khẩu phần ăn

Bài 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 25 đến 32:

Giữa trung tâm của Thủ đô Hà Nội – nơi giao thoa giữa truyền thống và hiện đại – Nhà hát Lớn Hà Nội là một biểu tượng văn hóa đặc biệt, gắn liền với lịch sử hơn một thế kỷ của đất nước.

Nhà hát Lớn Hà Nội được người Pháp khởi công xây dựng vào năm 1901, dưới thời Toàn quyền Paul Doumer, và hoàn thành vào năm 1911. Công trình này là kiệt tác kiến trúc tân cổ điển Pháp, thể hiện trình độ thẩm mỹ cao và sự tinh tế trong từng chi tiết. Công trình có diện tích hơn 2.600 m², chiều dài gần 88 mét, rộng 48 mét, cao khoảng 34 mét. Toàn bộ khung nhà được làm bằng bê tông cốt thép, tường dày và bền vững, sơn phủ gam vàng nhạt đặc trưng, nổi bật giữa không gian đô thị cổ kính. Phía trên là mái vòm xanh đen, gợi cảm giác uy nghi, sang trọng. Bậc thềm dẫn lên sảnh chính được lát đá hoa cương, tạo cảm giác bề thế ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Trong suốt thời kỳ Pháp thuộc, Nhà hát Lớn là nơi tổ chức các buổi hòa nhạc, vở kịch, vũ hội, opera dành cho tầng lớp thượng lưu. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nơi đây trở thành không gian của các sự kiện chính trị trọng đại: ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chính phủ lâm thời tổ chức mít tinh lớn tại Quảng trường Nhà hát Lớn; và đặc biệt, ngày 3 tháng 3 năm 1946, phiên họp đầu tiên của Quốc hội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được tổ chức tại chính khán phòng của Nhà hát. Từ đó, Nhà hát Lớn không chỉ là một công trình kiến trúc nghệ thuật mà còn là chứng nhân lịch sử, ghi dấu nhiều mốc son quan trọng trong tiến trình cách mạng và xây dựng đất nước. Từ sau năm 1954, khi Hà Nội được giải phóng, Nhà hát Lớn trở thành trung tâm biểu diễn nghệ thuật hàng đầu của cả nước. Nhiều chương trình ca múa nhạc, opera, ballet, hòa nhạc giao hưởng và kịch nói được tổ chức thường xuyên, góp phần định hình đời sống nghệ thuật đương đại Việt Nam.

Hơn một thế kỷ trôi qua, Nhà hát Lớn Hà Nội vẫn được xem là “trái tim nghệ thuật” của Thủ đô, nơi hội tụ tinh hoa sáng tạo và là nơi lưu giữ ký ức lịch sử, tôn vinh nghệ thuật và góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam năng động, sáng tạo và đậm đà bản sắc đến bạn bè quốc tế.

<https://baotanghanoi.com.vn>

Câu 25. Nhà hát Lớn được xây dựng từ khi nào?

- A. thế kỷ XIX
- B. đầu thế kỷ XX
- C. cuối thế kỷ XX
- D. đầu thế kỷ XXI

Câu 26. Nhà hát Lớn được xây dựng trong bao lâu?

- A. 5 năm
- B. 10 năm
- C. 15 năm
- D. 20 năm

Câu 27. Nhà hát Lớn Hà Nội cao bao nhiêu?

- A. 2.600 m²
- B. 88 m
- C. 48 m
- D. 34 m

Câu 28. Tường của Nhà hát Lớn được sơn màu gì?

- A. xanh
- B. đen
- C. vàng
- D. trắng

Câu 29. Thời Pháp thuộc, Nhà hát Lớn là nơi tổ chức các chương trình cho ai?

- A. người bình dân
- B. tầng lớp thượng lưu
- C. nông dân
- D. công nhân

Câu 30. Phiên họp đầu tiên của Quốc hội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được tổ chức tại đâu?

- A. quảng trường Nhà hát Lớn

- B. khán phòng của Nhà hát Lớn
- C. bên ngoài Nhà hát Lớn
- D. sảnh Nhà hát Lớn

Câu 31. Thông tin nào KHÔNG ĐÚNG trong các thông tin sau?

- A. Nhà hát Lớn nằm ở trung tâm của Thủ đô Hà Nội
- B. Nhà hát Lớn Hà Nội được người Pháp xây dựng
- C. Nhà hát Lớn Hà Nội đã tồn tại gần một thế kỷ
- D. Nhà hát Lớn Hà Nội được xem là “trái tim nghệ thuật” của Thủ đô

Câu 32. Nội dung của bài đọc trên là gì?

- A. Giới thiệu về Nhà hát Lớn Hà Nội
- B. Kiến trúc Nhà hát Lớn Hà Nội
- C. Các hoạt động chính diễn ra tại Nhà hát Lớn Hà Nội
- D. Một số sự kiện quan trọng tại Nhà hát Lớn Hà Nội

Bài 5. Đọc và trả lời câu hỏi từ 33 đến 40

Hai người đàn ông bị bệnh nặng cùng nằm điều trị chung một phòng bệnh. Một người bị tràn dịch màng phổi còn người kia bị liệt nửa người.

Vào mỗi buổi trưa, người bị bệnh phổi phải ngồi dậy khoảng một tiếng đồng hồ để có thể thở dễ dàng hơn. Giường của ông ta đặt gần ô cửa sổ duy nhất trong phòng. Còn người bị liệt thì suốt ngày phải nằm trên giường. Họ thường trò chuyện với nhau hàng giờ về gia đình, bạn bè, cuộc sống... và cùng nhau ôn lại những kỉ niệm thời còn phục vụ trong quân ngũ. Mỗi trưa, khi người đàn ông trên giường bệnh gần cửa sổ ngồi dậy, ông ta thường tiêu khiển bằng cách kể lại cho người bạn cùng phòng nghe về những gì mình nhìn thấy bên ngoài cửa sổ.

Qua lời kể của bạn, người bệnh ở giường bên kia như được sống lại trong thế giới muôn màu muôn vẻ bên ngoài khung cửa. Nơi đó có một công viên xanh ngát với hồ nước trong xanh, thơ mộng cùng đàn thiên nga thong thả lượn quanh. Cạnh đó, những đứa trẻ đang thả lên mặt hồ phẳng lặng những chiếc thuyền bằng giấy. Những đôi tình nhân tay trong tay đang dìu nhau dạo chơi quanh luống hoa hồng đỏ thắm... Tất cả như một bức tranh thơ mộng đầy màu sắc. Trong khi người bệnh gần cửa sổ say sưa kể thì ở giường bên kia, bạn của ông đang lim dim đôi mắt, *mường tượng* trước mắt mình một khung cảnh đẹp như mơ. Vào một buổi chiều ảm áp, người bệnh ở giường gần cửa sổ kể lại cho bạn mình nghe về một cuộc diễu binh đang diễn ra bên ngoài. Mặc dù không nghe được dàn nhạc đang tấu

khúc quân hành ngoài kia nhưng người đàn ông bị liệt vẫn có thể hình dung ra quang cảnh hùng tráng ấy.

Ngày tháng lặng lẽ trôi qua, hai người đã chung phòng được gần một tháng. Một buổi sáng, như thường lệ, cô y tá trực đem nước đến cho họ, thì phát hiện người bệnh nằm bất động trên chiếc giường cạnh cửa sổ. Ông ấy đã **trút hơi thở cuối** cùng trong giấc ngủ yên lành đêm qua. Sau cái chết của bạn, người đàn ông bị liệt yêu cầu được chuyển sang chiếc giường cạnh cửa sổ. Trên chiếc giường mới, nén đau đớn, ông tìm mọi cách chống tay từ từ ngòai dậy và bắt đầu phóng tầm nhìn ra thế giới bên ngoài. Nhưng trước mắt ông chỉ là một bức tường trắng xóa.

Mãi sau này ông mới biết được sự thật: người bạn quá cố của ông là một người mù, thậm chí ông còn không thể trông thấy được bức tường vô cảm kia. Điều ông muốn là đem lại cho bạn mình niềm vui và sự an ủi.

(Theo vtcnews.vn)

Câu 33. Hai người đàn ông trong câu chuyện đang ở đâu?

- A. trong một doanh trại quân đội
- B. trong một phòng bệnh
- C. trong một nhà dưỡng lão
- D. trong một công viên

Câu 34. Mỗi ngày, người bị bệnh phổi phải ngòai dậy 1 tiếng để làm gì?

- A. có thể thở dễ dàng hơn
- B. nói chuyện với mọi người
- C. ngắm cảnh qua ô cửa sổ
- D. tập thể dục

Câu 35. Từ nào đồng nghĩa với từ in đậm “**mường tượng**” trong bài?

- A. phỏng đoán
- B. suy nghĩ
- C. liên tưởng
- D. tưởng tượng

Câu 36. Thông tin nào KHÔNG đúng với nội dung bài đọc?

- A. Hai người đàn ông thường trò chuyện với nhau về gia đình, bạn bè.
- B. Người đàn ông bị bệnh phổi suốt ngày nằm yên trên giường.
- C. Hai người đàn ông ở cùng phòng bệnh gần một tháng.
- D. Người đàn ông bị bệnh phổi là một người mù.

Câu 37. Người đàn ông đã “*trút hơi thở cuối cùng*” được hiểu thế nào?

- A. Người đàn ông đang ngủ.
- B. Người đàn ông đang thức.
- C. Người đàn ông đã chết.
- D. Người đàn ông đang mệt.

Câu 38. Khi người bạn mất, người đàn ông bị liệt đã làm gì?

- A. xin chuyển sang chiếc giường cạnh cửa sổ
- B. xin chuyển sang chiếc giường xa cửa sổ
- C. xin chuyển sang phòng khác
- D. xin được ra viện

Câu 39. Người bị bệnh phổi muốn đem lại cho bạn của mình điều gì?

- A. niềm vui, sự đau đớn
- B. sự nuối tiếc
- C. sự vô cảm
- D. niềm vui và sự an ủi

Câu 40. Bài học rút ra qua câu chuyện trên là gì?

- A. Hãy kết bạn với những người cùng phòng bệnh.
- B. Hãy học cách kể chuyện thật hấp dẫn.
- C. Hãy chia sẻ và mang niềm vui đến cho những người xung quanh.
- D. Hãy tìm hiểu sự thật về người khác.